Ban hành kèm theo Công văn số: 82/HĐGSNN ngày 18/5/2022 của Chủ tịch HĐGS nhà nước

Mẫu số 01

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN

CHỨC DANH: PHÓ GIÁO SƯ

Mã hồ sơ: ……

(*Nội dung đúng ở ô nào thì đánh dấu vào ô đó:* ☑*; Nội dung không đúng thì để trống:* □)

Đối tượng đăng ký: Giảng viên ☑; Giảng viên thỉnh giảng ☐

Ngành: Kinh tế; Chuyên ngành: Kinh doanh

A. THÔNG TIN CÁ NHÂN

1. Họ và tên người đăng ký: **CHÂU THỊ LỆ DUYÊN**

2. Ngày tháng năm sinh: 24-08-1979; Nam ; ☐ Nữ ☑ ; Quốc tịch: Việt Nam;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam: ☐

4. Quê quán (xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): Xã Quảng Xuân, Huyện Quảng Trạch, Tỉnh Quảng Bình.

5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (số nhà, phố/thôn, xã/phường, huyện/quận, tỉnh/thành phố): 36/6, đường Nguyễn Thông, Phường An Thới, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ.

6. Địa chỉ liên hệ (ghi rõ, đầy đủ để liên hệ được qua Bưu điện): 91/57A đường Cách mạng tháng tám, Phường An Thới, Quận Bình Thủy, Thành phố Cần Thơ.

Điện thoại nhà riêng: 0707965098; Điện thoại di động: 0939566588; E-mail: ctlduyen@ctu.edu.vn

7. Quá trình công tác (công việc, chức vụ, cơ quan):

- Từ tháng 02/2004 đến tháng 09/2022: Giảng viên, Bộ môn Quản trị Kinh doanh – Khoa Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Cần Thơ.

- Từ tháng 09/2022 đến nay: Giảng viên, Khoa Quản trị Kinh doanh – Trường Kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ.

Chức vụ: Hiện nay: Ủy viên BCH Công đoàn bộ phận, Trường Kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ; Chức vụ cao nhất đã qua: Ủy viên BCH Công đoàn bộ phận, Trường Kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ.

Cơ quan công tác hiện nay: Cơ quan công tác hiện nay: Trường kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ.

Địa chỉ cơ quan: Khu II, đường 3/2, P. Xuân Khánh, Q.Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Điện thoại cơ quan: 02923. 838831

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học (nếu có): Không

8. Đã nghỉ hưu từ tháng ……năm

Nơi làm việc sau khi nghỉ hưu (nếu có):

Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ):

9. Trình độ đào tạo:

-Được cấp bằng ĐH ngày 15 tháng 09 năm 2003; số văn bằng: B479665, ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Quản trị Kinh Doanh; Nơi cấp bằng ĐH: Trường Đại học Cần Thơ, Việt Nam.

-Được cấp bằng ThS ngày 21 tháng 10 năm 2008; số văn bằng: A043705; ngành: Kinh doanh và Quản lý, chuyên ngành: Quản trị Kinh Doanh; Nơi cấp bằng ThS: Trường Đại học Kinh tế Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

-Được cấp bằng TS ngày 02 tháng 10 năm 2018; số văn bằng: 000086; ngành: Kinh tế, chuyên ngành: Kinh doanh và Quản lý. Nơi cấp bằng TS: Trường Đại học Kinh tế Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

- Được cấp bằng TSKH ngày … tháng … năm ....; số văn bằng: ……..; ngành: …….; chuyên ngành: ……; Nơi cấp bằng TSKH (trường, nước): …….

10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS ngày …… tháng ……. năm ……. ,

ngành: ……..……

11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS cơ sở:

Trường Đại học Cần Thơ.

12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó Giáo sư tại HĐGS ngành, liên ngành:

Kinh tế

13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu:

Hướng nghiên cứu 1: Quản trị doanh nghiệp bền vững liên quan đến trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, văn hóa doanh nghiệp và đạo đức kinh doanh.

- Bài báo và báo cáo khoa học: Số lượng: **25**; Số thứ tự tại mục 7.1.a, phần B, mẫu số 01: [2], [3], [4], [5], [6], [7], [9], [14], [16], [17], [18], [20], [21], [22], [23], [24], [28], [31], [34], [36], [39] Trong đó, là tác giả chính: Số lượng: **23**; Số thứ tự tại mục 7.1.a, phần B, mẫu số 01: [2], [3], [4], [5], [6], [7], [9], [14], [16], [17], [18], [20], [21], [22], [23], [24], [28], [31], [34], [36], [39], [41], [44], [45], [46].

- Sách phục vụ đào tạo: Số lượng: 02; Số thứ tự tại mục 5, phần B, mẫu số 01: [1] [3]

Trong đó,

+ Tài liệu học tập: số lượng 01; Chủ biên, Số thứ tự tại mục 5, phần B, mẫu số 01: [1]; Đạo đức kinh doanh và Văn hóa doanh nghiệp (Chương 6 (138-162)).

+ Sách chuyên khảo của NXB uy tín: Số lượng 01; Số thứ tự tại mục 5, phần B, mẫu số 01: [3]; Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và văn hóa doanh nghiệp (Phần I, Chương 1, Chương 2 (11-96); Phần II, Chương 3 (100-128), Chương 5 (131-148), Chương 6 (150-172), Chương 7 (174-190), Chương 10 (230-243).

- Hướng dẫn Cao học và TS:

+ Số lượng: 01.

+ Số thứ tự tại mục 4, phần B, mẫu số 01: [4].

- Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở: số lượng 01; Số thứ tự tại mục 6, phần B, mẫu số 01: [1].

Hướng nghiên cứu 2: Khởi nghiệp và các bên liên quan của doanh nghiệp.

- Bài báo và báo cáo khoa học: Số lượng: **21**; Số thứ tự tại mục 7.1.a, phần B, mẫu số 01: [1], [8], [10], [11], [12], [13], [15], [19], [25], [26], [27], [29], [30], [32], [33], [35], [37], [38]. Trong đó, là tác giả chính: Số lượng: **11**; Số thứ tự tại mục 7.1.a, phần B, mẫu số 01: [1], [12], [13], [15], [27], [32], [35], [37], [38], [40], [42], [43].

- Sách phục vụ đào tạo: Số lượng: 01; Số thứ tự tại mục 5, phần B, mẫu số 01: [2]

Trong đó,

+ Sách chuyên khảo của NXB uy tín: Số lượng 01; Số thứ tự tại mục 5, phần B, mẫu số 01: [2]; Khởi nghiệp: lý thuyết và thực tiễn (Chương 2 (12-63), Chương 9 (154-161), Chương 10, (162-177))

- Hướng dẫn Cao học và TS:

+ Số lượng: 01.

+ Số thứ tự tại mục 4, phần B, mẫu số 01: [3].

- Đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở: số lượng 01; Số thứ tự tại mục 6, phần B, mẫu số 01: [3].

14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học:

- Đã hướng dẫn (số lượng) ..... NCS bảo vệ thành công luận án TS;

- Đã hướng dẫn **04** HVCH bảo vệ thành công luận văn ThS (đã được cấp bằng).

- Đã hoàn thành **03** đề tài NCKH từ cấp cơ sở là chủ nhiệm đã hoàn thành nghiệm thu:

+ Chủ nhiệm 01 đề tài cấp Trường đã nghiệm thu (năm 2021; kết quả xếp loại: tốt)

+ Chủ nhiệm 01 đề tài cấp Trường đã nghiệm thu (năm 2013; kết quả xếp loại: tốt)

+ Chủ nhiệm 01 đề tài cấp Trường đã nghiệm thu (năm 2024; kết quả xếp loại: tốt)

- Đã công bố (số lượng) **46** bài báo khoa học, trong đó 0**6** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín (tác giả chính là **04** bài);

- Số lượng sách đã xuất bản **03**, trong đó **03** thuộc nhà xuất bản có uy tín;

15. Khen thưởng (các huân chương, huy chương, danh hiệu):

-Bằng khen **Bộ trưởng bộ Giáo dục và Đào tạo** năm 2021 theo Quyết định số 4788/QĐ-BGDĐT ban hành ngày 21/12/2021.

-Kết quả xếp loại viên chức **"Hoàn thành XS nhiệm vụ"** năm học trong 6 năm học gần đây. Đạt danh hiệu **Chiến sĩ thi đua cấp bộ** năm 2023 theo Quyết định số 4483/QĐ-BGDĐT ban hành ngày 27/12/2023.

16. Kỷ luật (hình thức từ khiển trách trở lên, cấp ra quyết định, số quyết định và thời hạn hiệu lực của quyết định): Không.

B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH GIÁO SƯ/PHÓ GIÁO SƯ

1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo:

Với thâm niên công tác giảng dạy gần tròn 21 năm tại Trường kinh tế, Trường Đại học Cần Thơ, tôi đã có cơ hội để hoàn thành tốt nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu. Trong khoảng thời gian trôi qua, được sự hỗ trợ của nhà trường, khoa và đồng nghiệp, tôi luôn tâm huyết với nghề giáo, nghiên cứu, và hỗ trợ kết nối với cộng đồng và tự hào là thành viên của Trường Đại học Cần Thơ. Bản thân luôn là thành viên tích cực trong mọi hoạt động chuyên môn, công tác Đoàn thể. Do vậy, tôi luôn hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ được phân giao với vai trò là Ủy viên Ban Chấp hành Công đoàn Khoa Kinh tế.

Tôi tự đánh giá bản thân dựa trên các tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo như sau:

-**Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống:** chấp hành tốt chủ trương chính sách của pháp luật, của nhà nước và tại nơi cư trú. Với truyền thống gia đình là nhà giáo; ông bà, ba mẹ đều có tham gia cách mạng, tôi luôn tự hào và phát huy tốt truyền thống quý báu của gia đình, sống có đạo đức, tích cực, hòa đồng với những người xung quanh, sẵn lòng hỗ trợ đồng nghiệp vì sự tiến bộ và thịnh vượng chung của nghề giáo cũng như sự phát triển chung của kinh tế xã hội thông qua công tác giảng dạy các thế hệ sinh viên ngành Kinh tế, là nguồn cung lực lượng lao động có chất lượng cho nền Kinh tế vùng Đồng Bằng sông Cửu long nói riêng và cả nước nói chung.

-Về công tác giảng dạy: Tôi tốt nghiệp chuyên ngành Quản trị kinh doanh cho cả ba cấp đại học, thạc sỹ và tiến sỹ. Việc được học tập tại trường Đại học Cần Thơ là trường Đại học trung tâm của vùng Đồng Bằng sông Cửu long, đặc biệt việc được học tập tại trường Đại học Kinh tế thành phố Hồ Chí Minh là một trong những trường giảng dạy và nghiên cứu về kinh tế hàng đầu Việt Nam đã giúp tôi tích lũy được kiến thức và kỹ năng tự học, tự nghiên cứu phù hợp, sử dụng tốt tiếng Anh để tự học và nâng cao trình độ chuyên môn từ đó giúp tôi hoàn thành tốt công tác giảng dạy và hướng dẫn luận án cho các bậc học đại học và sau đại học chuyên ngành Quản trị kinh doanh nói riêng và chuyên ngành Kinh tế nói chung. Bản thân tôi phụ trách các học phần cơ bản nền tảng cũng như những học phần cốt lõi của chuyên ngành Quản trị Kinh doanh như Quản trị học, Quản trị doanh nghiệp đại cương, Đạo đức kinh doanh và văn hóa doanh nghiệp, Khởi nghiệp, Quản trị nguồn nhân lực, Quản trị công ty. Bên cạnh đó, để thực hiện tốt công tác giảng dạy trên, bản thân tôi đã tham gia và đã hoàn thành các khóa học về bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn như.

-Về nghiên cứu khoa học: Với kiến thức, kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu trong nhiều năm qua, tôi có khả năng hướng dẫn nghiên cứu khoa học, chia sẻ kiến thức, kỹ năng nghiên cứu với đồng nghiệp, hướng dẫn sinh viên thực hiện nghiên cứu khoa học, hướng dẫn luận văn cho sinh viên, học viên sau đại học. Bên cạnh đó, tôi còn tham gia phản biện cho một số tạp chí trong nước như Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á, Tạp chí Khoa học trường Đại học Cần Thơ.

-Về công tác khác: tôi đã tham là thành viên trong các tổ xây dựng và cải tiến chương trình đào tạo cử nhân ngành Quản trị Kinh doanh. Là thành viên tổ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo ngành Quản trị Kinh doanh. Bên cạnh đó, tôi còn tham gia là thành viên trong các tổ xây dựng và cải tiến chương trình đào tạo thạc sỹ Quản trị Kinh doanh.

-Về sức khỏe: tôi có sức khỏe rất tốt, đáp ứng các yêu cầu nghề nghiệp của một giảng viên.

Từ các kết quả nêu trên, tôi kính mong Hội đồng xem xét đạt tiêu chuẩn chức danh Phó giáo sư và thực hiện nhiệm vụ của một nhà giáo năm 2025.

2. Thời gian, kết quả tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên:

- Tổng số năm thực hiện nhiệm vụ đào tạo: **20 năm 4 tháng**

- Khai cụ thể ít nhất 06 năm học, trong đó có 03 năm học cuối liên tục tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ (ứng viên GS chỉ khai 3 năm cuối liên tục sau khi được công nhận PGS):

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/ BSNT đã hướng dẫn	Số đồ án, khóa luận tốt nghiệp ĐH đã HD	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ chuẩn gd trực tiếp trên lớp/số giờ chuẩn gd quy đổi/số giờ chuẩn định mức (*)
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	
1	2019-2020	x		2	2	405	45	450/656,8/270
2	2020-2021	x		2	4	390	45	435/696,7/270
3	2021-2022	x		2	4	360	45	405/660,4/280
3 năm học cuối								
4	2022-2023	x		2	4	375	45	420/678,5/280
5	2023-2024	x		2	2	345	45	390/604,2/280
6	2024-2025	x		0	4	285	90	375/538.0/280

(*) - Trước ngày 25/3/2015, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Quyết định số 64/2008/QĐ-BGDĐT ngày 28/11/2008, được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 36/2010/TT-BGDĐT ngày 15/12/2010 và Thông tư số 18/2012/TT-BGDĐT ngày 31/5/2012 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT.

- Từ 25/3/2015 đến trước ngày 11/9/2020, theo Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BGDĐT ngày 31/12/2014 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT;

- Từ ngày 11/9/2020 đến nay, theo Quy định chế độ làm việc của giảng viên cơ sở giáo dục đại học ban hành kèm theo Thông tư số 20/2020/TT-BGDĐT ngày 27/7/2020 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT; định mức giờ chuẩn giảng dạy theo quy định của thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học, trong đó định mức của giảng viên thỉnh giảng được tính trên cơ sở định mức của giảng viên cơ hữu.

3. Ngoại ngữ:

3.1. Tên ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: Tiếng Anh

a) Được đào tạo ở nước ngoài:

- Học ĐH ☐ ; Tại nước: ……..…..; Từ năm …… đến năm ……

- Bảo vệ luận văn ☐ ThS ☐ hoặc luận ☐ án TS hoặc TSKH ; tại nước: ……. năm……

b) Được đào tạo ngoại ngữ trong nước: ☑

- Trường ĐH cấp bằng tốt nghiệp ĐH ngoại ngữ: **Trường đại học Cần Thơ**, số bằng: **00031468**; năm cấp**: 2020**.

c) Giảng dạy bằng tiếng nước ngoài: ☐

- Giảng dạy bằng ngoại ngữ:……...

- Nơi giảng dạy (cơ sở đào tạo, nước): ……

d) Đối tượng khác ☐ ; Diễn giải: ……...…….

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): Đại học Ngôn Ngữ Anh, số bằng: **00031468**; năm cấp**: 2020**.

4. Hướng dẫn NCS, HVCH/CK2/BSNT đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn từ … đến …	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng/có quyết định cấp bằng
		NCS	HVCH/CK2/BSNT	Chính	Phụ			
1	Đinh Thị Lan Anh		HVCH	X		2019-2020	Đại học Cần Thơ	11/11/2020
2	Dư Thu Mộng		HVCH	X		2021-2021	Đại học Cần Thơ	31/12/2021
3	Trần Minh Nhứt		HVCH	X		2021-2022	Đại học Cần Thơ	24/06/2022
4	Nguyễn Thị Thúy An		HVCH	X		2022-2023	Đại học Cần Thơ	14/04/2023

Ghi chú: Ứng viên chức danh GS chỉ kê khai thông tin về hướng dẫn NCS.

5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo từ trình độ đại học trở lên:

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Phần biên soạn (từ trang … đến trang)	Xác nhận của cơ sở GDĐH (số văn bản xác nhận sử dụng sách)
SAU KHI ĐƯỢC CÔNG NHẬN TIẾN SĨ							
1	Đạo đức kinh doanh và Văn hóa doanh nghiệp.	GT	NXB Đại học Cần Thơ **(2021)** **ISBN:** 978-604-965-497-8	7	Chủ biên	Chương 6 (138-162)	Giấy xác nhận sử dụng Sách làm Giáo trình, Số 2239/GXN-ĐHCT, 18/06/2025.
2	Khởi nghiệp: lý thuyết và thực tiễn.	TK	NXB Đại học Cần Thơ **(2020)** **ISBN:** 978-604-965-345-2	2	Đồng tác giả	Chương 2 (12-63) Chương 9 (154-161) Chương 10 (162-177)	Giấy xác nhận sử dụng Sách làm Giáo trình, Số 2240/GXN-ĐHCT, 18/06/2025.
3	Trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp và văn hóa doanh nghiệp: Những nghiên cứu thực nghiệm tại Việt Nam. (tái bản lần 1)	TK	NXB Giáo dục Việt Nam **(2024)** **ISBN:** 978-604-0-42134-0	4	Chủ biên	Phần I Chương 1, Chương 2 (11-96) Phần II Chương 3 (100-128) Chương 5 (131-148) Chương 6 (150-172) Chương 7 (174-190) Chương 10 (230-243)	Giấy xác nhận sử dụng xuất bản phẩm làm Sách tham khảo, Số: 2241/GXN-ĐHCT, 18/06/2025.

Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và chương sách do nhà xuất bản có uy tín trên thế giới xuất bản, mà ứng viên là chủ biên sau PGS/TS: **[2]** sách chuyên khảo do nhà xuất bản có uy tín xuất bản và **[1]** giáo trình do nhà xuất bản có uy tín xuất bản.

6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu:

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu (ngày, tháng, năm)/Xếp loại KQ
I	Trước khi được công nhận PGS/TS				
1	**ĐT:** Thực trạng thực hành trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp Thành phố Cần Thơ.	CN	T2013-54 **Cấp cơ sở** (ĐHCT)	12 tháng (2013-2014)	03/03/2014 Xếp loại: **Tốt**
II	Sau khi được công nhận PGS/TS				
2	**ĐT:** Nghiên cứu mối quan hệ giữa kết quả học tập với cơ hội tìm được việc làm của sinh viên trường Đại học Cần Thơ.	CN	T2019-29 **Cấp cơ sở** (ĐHCT)	12 tháng (2019-2020)	31/05/2020 Xếp loại: **Tốt**
3	**ĐT:** Đánh giá và đề xuất mô hình hệ sinh thái khởi nghiệp trong trường Đại học Cần Thơ.	CN	T2023-126 **Cấp cơ sở** (ĐHCT)	12 tháng (2023-2024)	29/05/2024 Xếp loại: **Tốt**

- Các chữ viết tắt: CT: Chương trình; ĐT: Đề tài; CN: Chủ nhiệm; PCN: Phó chủ nhiệm; TK: Thư ký.

7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, báo cáo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế):

7.1.a. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố:

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	**Trước khi được công nhận PGS/TS**							
1.	Human Resource for Development of Tourism Business in Can Tho	1	x	*Economic Development* ISSN 1859-1116			*155(16-17)*	*7/2007*

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
2.	Trách nhiệm xã hội đối với nguồn nhân lực của doanh nghiệp nhỏ và vừa tại TP. Cần Thơ.	2		*Hội thảo khoa học về Quản trị Kinh doanh* *(ComB2012)* ISBN 978-6044-84-1045-2			*(381-396)*	*8/2012*
3.	Thực trạng nhận thức đạo đức kinh doanh của sinh viên chuyên ngành kinh tế tại khoa Kinh tế & Quản trị kinh doanh trường Đại học Cần Thơ	1	x	*Tạp chí khoa học trường Đại học Cần Thơ* ISSN 1859-2333, e-ISSN 2815-5599			*21a(190-197)*	*12/2012*
4.	Những nhân tố thúc đẩy việc thực hiện trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở thành phố Cần Thơ.	2		*Tạp chí khoa học trường Đại học Cần Thơ* ISSN 1859-2333, e-ISSN 2815-5599			*25(9-16)*	*3/2013*
5.	Nhận thức và mức độ thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp - Trường hợp các doanh nghiệp tại Tp Cần Thơ.	3		*HT Tăng trưởng xanh trong thời kỳ toàn cầu hóa* ISBN 978-604-922-020-3			*1(312-331)*	*10/2013*
6.	Nghiên cứu mối quan hệ giữa Trách nhiệm xã hội, Lợi ích kinh doanh và Hiệu quả tài chính của doanh nghiệp khu vực thành phố Cần Thơ	3	x	*Tạp chí khoa học trường Đại học Cần Thơ* ISSN 1859-2333, e-ISSN 2815-5599			*32(7-18)*	*6/2014*
7.	Mối quan hệ giữa trách nhiệm xã hội, lãnh đạo và hiệu quả tài chính: trường hợp doanh nghiệp khu vực thành phố Cần Thơ	2	x	*Tạp chí khoa học trường Đại học Cần Thơ* ISSN 1859-2333, e-ISSN 2815-5599			*38(75-82)*	*6/2015*

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
8.	Các nhân tố ảnh hưởng đến ý định khởi sự doanh nghiệp của người dân thành phố Cần Thơ	3		*Kinh tế và dự báo* ISSN: 1859-4972			*27(30-34)*	*9/2018*
II	**Sau khi được công nhận PGS/TS**							
9.	Trách nghiệm xã hội doanh nghiệp: Mối quan hệ với hiệu quả hoạt động ở các doanh nghiệp Đồng bằng sông Cửu long, Việt Nam	2	x	*Tạp chí khoa học trường Đại học Cần Thơ* ISSN 1859-2333, e-ISSN 2815-5599			*55(88-100)*	*2/2019*
DOI: https://doi.org/10.46609/IJSSER.2023.v08i10.014								
10.	Vai trò đặc điểm cá nhân và ý định khởi nghiệp của người dân Đồng Bằng Sông Cửu Long	2		*Nghiên cứu kinh tế* ISSN: 0866-7489			*04 (70-81)*	*4/2019*
11.	Các yếu tố ảnh hưởng đến ý định khởi nghiệp của người dân Đồng Bằng Sông Cửu Long	2		*Tạp chí Tài chính* ISSN:2615-8973			*2(78-81)*	*6/2019*
12.	Mối quan hệ giữa lợi nhuận tối ưu, lượng đặt hàng tối ưu và giá mua lại trong chuỗi cung ứng xem xét mức lo ngại hao hụt: trường hợp chuỗi cung ứng tôm sú ở tỉnh Cà Mau	3		*Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ.* ISSN: 1859-2333 e-ISSN 2815-5599			*55.3D(149-157)*	*6/2019*
https://ctujsvn.ctu.edu.vn/index.php/ctujsvn/article/view/3244								
13.	Tác động của kết quả thực hành trách nhiệm xã hội đến thành tích kinh	3	x	*Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ.*			*55(148-156*	*7/2019*

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	doanh của các doanh nghiệp niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam			ISSN: 1859-2333 e-ISSN 2815-5599				
14.	Ảnh hưởng của kết quả học tập đến cơ hội việc làm: trường hợp sinh viên bậc đại học, hệ chính quy	4	x	*Tạp chí công thương* ISSN:0866-7756			*05(205-210)*	*5/2020*
15.	Thực trạng tiêu dùng các sản phẩm được phát triển từ cá lóc tại Đồng Bằng Sông Cửu Long	5		*Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ.* ISSN: 1859-2333 e-ISSN 2815-5599			*57(59-70)*	*4/2021*
16.	Study On Corporate Culture Of Vietnamese Enterprises: An Approach Of Denison's Model	5	x	*CTU Journal of Innovation and Sustainable Development.* ISSN 2588-1418, e-ISSN 2815-6412			*13-2 (12-19)*	*6/2021*
17.	Environmental Efficiency Of Intensive Shrimp Farming In Transforming Areas Of The Coastal Mekong Delta	5		*Journal Of The Faculty Of Agriculture Kyushu University* ISSN / eISSN 0023-6152	ISI IF:0.17/SCIE		*66-2(277-289)*	*6/2021*
DOI: https://doi.org/10.15017/4486560								
18.	The role of opportunity exploration, exploitation and corporate social responsibilities on sustainable manufacturing business performance in Mekong River delta	7		*Studies of Applied Economics* ISSN: 1133-3197			*40-1(3-20)*	*1/2022*
DOI: 10.25115/eea.v40i1.5761								

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
19.	The impact of corporate social responsibility on financial performance of the enterprises listed on the stock market in Viet Nam	3	x	*The Third International Conference in Business, Economics & Finance* ISSN: 978-604-965-832-7.			*1(252-267)*	*8/2022*
20.	Hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp nông nghiệp tỉnh Vĩnh Long	5	x	*Tạp chí Khoa học Quản lý & Kinh tế Đại học Huế* ISSN: 2354-1350			*24(69-84)*	*12/2022*
21.	Các yếu tố ảnh hưởng đến quyết định mua lại bảo hiểm y tế hộ gia đình của người dân trên địa bàn TP. Cần Thơ	4	x	*Tạp chí Kinh tế và dự báo* ISSN: 1859-4972			*3(65-68)*	*1/2023*
22.	Các yếu tố ảnh hưởng đến chi tiêu cho giáo dục của hộ gia đình ở thành phố Cần Thơ	4	x	*Tạp chí Kinh tế và dự báo* ISSN: 1859-4972			*6(25-28)*	*2/2023*
23.	Tác động gián tiếp của quản trị nguồn nhân lực định hướng trách nhiệm xã hội đến kết quả làm việc của người lao động thông qua cam kết tổ chức	6		*Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á* ISSN: 2615-9104			*34-2(39-56)*	*3/2023*
24.	Công bố thông tin trách nhiệm xã hội doanh nghiệp: trường hợp các doanh nghiệp ngành sản xuất thực phẩm niêm yết trên sở giao dịch chứng khoán Tp Hồ Chí Minh.	5	x	*Tạp chí Kinh tế và Phát triển* ISSN: 1859-0012			*309-2(41-51)*	*3/2023*
25.	Factors Affecting The Entrepreneurial	5	x	*International Conference on*			(1-13)	*5/2023*

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
	Orientations Of The Chinese-Vietnamese In Can Tho City			*Startup and Techopreneurship Ecosystem* ISBN: 978-604-965-130-4				
26.	Factors Affecting Entrepreneurial Intention Of Students Of Can Tho University	5	x	*International Conference on Startup and Techopreneurship Ecosystem* ISBN: 978-604-965-130-4			*(66-84)*	*5/2023*
27.	Corporate culture - externally committed values: The case study of a technology and telecommunications enterprise listed on the Vietnam stock market	4	x	*International Journal of Membrane Science and Technology* ISSN: 2410-1869			*914-924*	*6/2023*
DOI: https://doi.org/10.15379/ijmst.v10i4.2169								
28.	The Impact Of Corporate Social Responsibility Practices On The Performance Of Listed Companies On The Vietnam Stock Exchange	4	x	*TAR UMT International Researcher and Student Conference* e ISBN 978-967-0115-14-6			*10D(498-511)*	*7/2023*
29.	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến ý định mua mỹ phẩm thuần chay của người tiêu dùng thế hệ Z.	5	x	*Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế và Kinh doanh Châu Á* ISSN: 2615-9104			*34-8(39-51)*	*8/2023*
30.	Các yếu tố tác động đến chi tiêu chi tiêu y tế của hộ gia đình ở thành phố Cần Thơ	5	x	*Tạp chí Kinh tế và dự báo* ISSN: 1859-4972			*26(68-71)*	*9/2023*

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
31.	Impact of corporate social responsibility on the corporate brand of small and medium-sized service businesses in Can Tho city	6	x	*International Journal of Social Science and Economic Research* eISSN: 2455-8834			*8(3320-3234)*	*10/2023*
DOI: https://doi.org/10.46609/IJSSER.2023.v08i10.014								
32.	Impact Of Corporate Social Responsibility On Financial Performance Of Production Enterprises Listed on Ho Chi Minh Stock Exchange (HOSE) – Viet Nam	5	x	*Journal of Law and Sustainable Development* eISSN 2764-4170 (Online)			*11 (1-25)*	*11/2023*
DOI: https://doi.org/10.55908/sdgs.v11i12.2189								
33.	Ảnh hưởng của văn hóa doanh nghiệp và chất lượng dịch vụ đến ý định hành vi của người tiêu dùng khi mua sắm tại hệ thống bán lẻ hiện đại: trường hợp siêu thị Go Cần Thơ	4	x	*Tạp chí Khoa học Trường Đại học Cần Thơ.* ISSN: 1859-2333 e-ISSN 2815-5599			*59-6(198-210)*	*12/2023*
34.	The Impact Of The Covid-19 Pandemic On The Business Performance Of Construction Industry Enterprises In Can Tho City	4	x	*Journal of Law and Sustainable Development* eISSN 2764-4170 (Online)			*7(357–366)*	*12/2023*
DOI: https://doi.org/10.55908/sdgs.v11i12.1751								
35.	Impact of leadership styles on organizational commitment: empirical evidence from small and medium enterprises in Can Tho - Vietnam	5	x	*Migration Letters* ISSN: 1741-8984 ISSN: 1741-8992(Online)			*(751-764)*	*12/2023*

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
DOI: https://doi.org/10.59670/ml.v20i8.5541								
36.	The impact of corporate governance and ownership structure on the level of corporate social responsibility disclosure of listed manufacturing companies on the Ho Chi Minh stock exchange – Vietnam	3	x	*Journal of Law and Sustainable Development* eISSN 2764-4170			*11(1-25)*	*12/2023*
DOI: https://doi.org/10.55908/sdgs.v11i11.1795								
37.	Impact of organizational culture on the financial performance of listed companies in Vietnam - A case study of the Logistics And Transportation - Warehouse Sector	4	x	*Migration Letters* ISSN: 1741-8984 ISSN: 1741-8992(Online)			*21(2) (190-205)*	*01/2024*
DOI: https://doi.org/10.59670/ml.v21i2.6036								
38.	Impact of external cultural values on the financial performance of listed companies on the Ho Chi Minh stock exchange (HOSE), Vietnam.	4	x	*Kurdish Studies* ISSN: 2051-4883 ISSN: 2051-4891(Online)			*12 (3330-3346)*	*01/2024*
39.	Corporate culture - externally committed values: The case study of DHG joint stock company on the Vietnam stock exchange	5	x	*HCMCOUJS-Economics and Business Administration* ISSN: 2734-9314 eISSN: 2734-9586			*14(3-15)*	*04/2024*
DOI: https://doi.org/10.46223/HCMCOUJS.econ.en.14.4.2726.2024								

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
40.	Entrepreneurial ecosystem and intentions of students in multidisciplinary universities: A study in Can Tho, Mekong Delta, Vietnam	5	x	*International Journal of Advanced And Applied Science* eISSN:2313-3724 ISSN: 2313-626X	SCOPUS (IF:0,16/Q3); H-Index 15		*11(8) (33-43)*	*8/2024*
https://www.science-gate.com/IJAAS/2024/V11I8/1021833ijaas202408004.html								
41.	Unpacking the unintended consequences of socially responsible human resource management: a role stress perspective	3		*International Journal of Organizational Analysis* ISSN: 1934-8835	SCOPUS (IF: 0.87/Q2); H-Index 47		*3(1-13)*	*8/2024*
https://doi.org/10.1108/IJOA-03-2024-4404								
42.	Opportunities and challenges of spin-off enterprises and Law framework improvement proposals for operating Spin-off enterprises in multidisciplinary universities	3	x	*Journal of law and political sciences* ISSN: 2222-7288 eISSN: 2518-5551	ISI (IF:2.71/ESCI)		*43 (4) (486-522)*	*10/2024*
https://drive.google.com/file/d/1VvcSYh_N_7BczzFpUi9mEH0G-B1DFszr/view								
43.	Xây dựng mô hình vườn ươm doanh nghiệp hỗ trợ sinh viên khởi nghiệp cho trường đại học đa ngành	5	x	*Tạp chí Kinh tế và dự báo* ISSN: 1859-4972			*Số đặc biệt (91-95)*	*11/2024*
44.	Policy implications for Vietnam's coffee exports to The European union market	3	x	*Journal of law and political sciences* ISSN: 2222-7288 eISSN: 2518-5551	ISI (IF:2.71/ESCI)		*44 (1) (229-254)*	*01/2025*
https://drive.google.com/file/d/1PVP4U7AMXfWEVZGCuX4vp52IKUD_xOJ9/view								

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Số lần trích dẫn (không tính tự trích dẫn)	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
45.	A moderated mediation model of the relationship between socially responsible human resource management and employee workplace green behaviour	4		*Asia-Pacific Journal of Business Administration* eISSN:1757-4331 pISSN:1757-4323	SCOPUS (IF:0.961 /Q1); H-Index 35		*(1-12)*	*02/2025*
https://doi.org/10.1108/APJBA-09-2024-0529								
46.	Relationship between corporate culture, service quality, and customer satisfaction of food and beverage franchise enterprises	3	x	*F1000Research* ISSN: 2046-1402	SCOPUS (IF:0.537 /Q1); H-Index 119		*14:267 (1-19)*	*05/2025*
https://doi.org/10.12688/f1000research.154431.1								

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có uy tín mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: **04** bài báo và thứ tự **[40], [42], [44], [46].**

7.1.b. Bài báo khoa học, báo cáo khoa học đã công bố *(Dành cho các chuyên ngành thuộc ngành KH An ninh và KH Quân sự được quy định tại Quyết định số 25/2020/QĐ-TTg)*

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN hoặc ISBN	Thuộc danh mục tạp chí uy tín của ngành	Tập, số, trang	Tháng, năm công bố
I	Trước khi được công nhận PGS/TS						
II	Sau khi được công nhận PGS/TS						

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học uy tín của ngành mà UV là tác giả chính sau PGS/TS: ……

7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Tác giả chính/ đồng tác giả	Số tác giả
…					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích được cấp, là tác giả chính sau PGS/TS: ……..…

7.3. Tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu thể dục thể thao đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế (đối với ngành Văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao)

TT	Tên tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu TDTT	Cơ quan/tổ chức công nhận	Văn bản công nhận (số, ngày, tháng, năm)	Giải thưởng cấp Quốc gia/Quốc tế	Số tác giả
...					

- Trong đó: Số lượng (ghi rõ các số TT) tác phẩm nghệ thuật, thành tích huấn luyện, thi đấu đạt giải thưởng quốc tế, là tác giả chính/hướng dẫn chính sau PGS/TS: ..……..

8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình/dự án/đề tài nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học đã được đưa vào áp dụng thực tế:

TT	Chương trình đào tạo, chương trình nghiên cứu ứng dụng KHCN	Vai trò UV (Chủ trì/ Tham gia)	Văn bản giao nhiệm vụ (số, ngày, tháng, năm)	Cơ quan thẩm định, đưa vào sử dụng	Văn bản đưa vào áp dụng thực tế	Ghi chú
1	Tổ điều chỉnh chương trình đào tạo Đại học ngành Quản trị Kinh doanh năm 2018	Tham gia	Số 4235/QĐ-ĐHCT ban hành ngày 26/09/2018	Trường Đại học Cần Thơ	Số 3019/QĐ-ĐHCT ban hành ngày 31/0/2019	
2	Tổ điều chỉnh chương trình đào tạo Đại học ngành Kinh doanh nông nghiệp năm 2023	Tham gia	Số 800/QĐ-ĐHCT ban hành ngày 02/03/2023	Trường Đại học Cần Thơ	Số 2423/QĐ-ĐHCT ban hành ngày 05/06/2023	
3	Thành lập Hội đồng xây dựng, điều chỉnh chương trình đào tạo trình độ thạc sỹ ngành Quản trị Kinh doanh.	Tham gia	Số 5128/QĐ-ĐHCT ban hành ngày 29/11/2021	Trường Đại học Cần Thơ	Số 889/QĐ-ĐHCT ban hành ngày 31/03/2022	

9. Các tiêu chuẩn không đủ so với quy định, đề xuất công trình khoa học (CTKH) thay thế*: **Không.**

C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH:

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Cần Thơ, ngày 22 tháng 06 năm 2025

NGƯỜI ĐĂNG KÝ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Châu Thị Lệ Duyên